

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch công tác Tư pháp năm 2022

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Nghị định 108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 07/2020/TT-BTP ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 269/QĐ-UBND ngày 25/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch công tác tư pháp năm 2022;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Tư pháp tại Tờ trình số 84/TTr-TP ngày 10/02/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác Tư pháp năm 2022 trên địa bàn huyện Vạn Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng Phòng Tư pháp; thủ trưởng các phòng, ban, cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Lưu: VT.



Trần Ngọc Khiêm

KẾ HOẠCH

Công tác Tư pháp năm 2022

(Ban hành kèm theo Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Vạn Ninh)

Năm 2021, toàn ngành Tư pháp huyện Vạn Ninh đã đoàn kết, nỗ lực triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị được giao. Bên cạnh những thời cơ mới, chúng ta đã và đang phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức. Do đó, cần tiếp tục tập trung thực hiện “Mục tiêu kép”, vừa phòng, chống dịch bệnh hiệu quả, bảo vệ sức khỏe nhân dân, vừa tận dụng tốt các cơ hội để hoàn thành các mục tiêu, chung tay cùng hệ thống chính trị giải quyết các vấn đề phát sinh do dịch bệnh Covid-19, đóng góp thiết thực vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Trong bối cảnh chung đó, huyện Vạn Ninh bám sát các định hướng về xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và cải cách tư pháp theo các kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; các chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; Chương trình hành động của toàn ngành Tư pháp năm 2022 và các giải pháp để tập trung triển khai đồng bộ các mặt công tác thuộc chức năng, nhiệm vụ của ngành Tư pháp huyện Vạn Ninh trong năm 2022, như sau:

I. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2022

1. Một số nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện về công tác thể chế và giải quyết các vấn đề pháp lý đảm bảo thực hiện Chiến lược phòng chống dịch bệnh Covid-19 và các Chương trình phục hồi phát triển KTXH trong bối cảnh “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19”.

1.2 Tổ chức thi hành hiệu quả VBQPPL, nhất là các luật, pháp lệnh, nghị quyết mới được Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội thông qua và các Nghị định quy định chi tiết Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính. Tăng cường công tác theo dõi thi hành pháp luật, nhất là những vấn đề liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp. Chú trọng thực hiện có chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, rà soát VBQPPL, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với các công tác này, kịp thời phát hiện, xử lý quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp với thực tiễn. Theo dõi, đôn đốc ngành, địa phương thực hiện công

tác rà soát các vướng mắc, bất cập của hệ thống pháp luật và việc xử lý kết quả rà soát văn bản QPPL đã được thực hiện trong năm 2021 trên địa bàn huyện.

1.3. Tiếp tục thực hiện hiệu quả *Đề án "Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật"* giai đoạn 2018 - 2022 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Tăng cường công tác theo dõi thi hành pháp luật, gắn với công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật; tập trung vào các lĩnh vực thu hút nhiều sự quan tâm của dư luận, lĩnh vực được xác định là trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân. Ngành Tư pháp Vạn Ninh phấn đấu tăng tỷ lệ hòa giải thành trong công tác hòa giải ở cơ sở.

1.4. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp (LLTP). Đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ của Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch; ưu tiên tập trung nguồn lực khẩn trương hoàn thiện Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử và Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính.

1.5. Tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy, hoạt động của các cơ quan tư pháp theo các nghị định mới của Chính phủ. Rà soát, hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, công chức tư pháp.

1.6. Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng. Tập trung ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành, trong đó, chú trọng triển khai hiệu quả Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Tư pháp giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030.

2. Một số nhiệm vụ cụ thể

2.1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL

- Triển khai thực hiện tốt Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật tại địa phương.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác thẩm định VBQPPL; chú trọng tính dự báo, tính khả thi của chính sách, quy định để pháp luật thực sự đi vào cuộc sống: đảm bảo 100% văn bản QPPL của HĐND, UBND huyện đều được thẩm định trước khi ban hành.

- Triển khai thực hiện tốt công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL. Trong đó, tập trung theo sát thực tế việc ban hành văn bản của các cơ quan, nhất là các văn bản có liên quan trực tiếp, rộng rãi đến quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, môi trường đầu tư, kinh doanh hoặc các văn bản có dấu hiệu trái pháp luật, không phù hợp được dư luận xã hội quan tâm. Thực hiện các biện pháp đẩy mạnh hiệu quả xử lý văn bản trái pháp luật; báo cáo, kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý đối với những trường hợp cần thiết liên quan đến văn bản trái pháp luật.

- Thực hiện thường xuyên công tác rà soát VBQPPL thuộc trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2.2. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, đăng ký biện pháp bảo đảm, bồi thường nhà nước

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch; tập trung triển khai việc thực hiện Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến.

- Tiếp tục thực hiện tốt Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch và các văn bản hướng dẫn thi hành; triển khai hiệu quả chứng thực điện tử theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện có hiệu quả Nghị định số 24/2019/NĐ-CP, trong đó, chú trọng rà soát, lập danh sách trẻ em có nhu cầu tìm gia đình thay thế trên địa bàn.

- Tiếp tục tổ chức triển khai thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017 theo quy định.

2.3. Công tác hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

- Phối hợp với Sở Tư pháp triển khai có hiệu quả của các văn bản mới được ban hành trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, như: Luật sửa đổi, bổ sung Luật Giám định tư pháp; Nghị định số 08/2020/NĐ-CP của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; Nghị quyết số 172/NQ-CP của Chính phủ về chứng chỉ nghề nghiệp phát triển; Chỉ thị số 40/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công việc quản lý nhà nước trong hoạt động đấu giá tài sản.

- Phối hợp trợ giúp pháp lý trong chương trình giảm nghèo, an sinh xã hội và các chương trình bảo đảm bằng xã hội khác; hướng dẫn, theo dõi thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về trợ giúp pháp lý.

- Tiếp tục tổ chức thi hành hiệu quả Luật Trợ giúp pháp lý và các văn bản hướng dẫn thi hành, Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý giai đoạn 2015-2025 theo thẩm quyền quy định.

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, trong đó tập trung hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; thực hiện hiệu quả Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025.

2.4. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hoà giải ở cơ sở

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân. Phổ biến kịp thời và đầy đủ các luật mới được thông qua đến cán bộ, công chức và Nhân dân. Tổ chức thực hiện tốt Đề án “Tổ chức thông tin, phổ biến chính sách quan trọng trong dự thảo VBQPPL để tạo đồng thuận xã hội” trên cơ sở chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Tư pháp tỉnh.

- Tổ chức tổng kết 10 năm thi hành Luật PBGDPL và tổng kết 10 năm thực hiện Ngày Pháp luật. Tổ chức thực hiện Chương trình PBGDPL giai đoạn 2022-2027 sau khi được Chính phủ ban hành và trên cơ sở chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Tư pháp tỉnh; Đề án “Đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL”; Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL; chú trọng công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong PBGDPL; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về PBGDPL. Tiếp tục đa dạng hóa các hình thức PBGDPL; tăng cường ứng dụng CNTT, nghiên cứu, tham mưu triển khai chuyển đổi số trong công tác PBGDPL; Tăng cường, phát huy vai trò của cơ quan truyền thông trong công tác tuyên truyền PBGDPL.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; tổ chức tổng kết việc thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở” ban hành tại Quyết định số 428/QĐ-TTg ngày 19/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; rà soát, củng cố, xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, chú trọng thu hút lực lượng công an, bộ đội biên phòng, cán bộ công chức đã công tác trong lĩnh vực pháp luật tham gia công tác hòa giải ở cơ sở. Phối hợp với cơ quan dân vận tại huyện và cấp xã trong việc đẩy mạnh thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở gắn với phong trào thi đua “dân vận khéo” nhằm nâng cao hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu tình hình mới.

- Triển khai có hiệu quả Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Thông tư hướng dẫn thực hiện Quyết định số 25/2021/ QĐ-TTg. Triển khai có hiệu quả nhiệm vụ xây dựng

cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định tại Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021-2025.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông các lĩnh vực công tác của ngành Tư pháp. Thực hiện giải pháp công tác thông tin, tuyên truyền pháp luật bền vững. Chủ động cung cấp thông tin cho báo chí; nắm bắt thông tin qua phản ánh của các cá nhân, tổ chức và thông tin phản ánh từ báo chí để chỉ đạo giải quyết kịp thời.

2.5. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật

- Tổ chức thi hành tốt Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật này; nghiên cứu triển khai xây dựng Dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính theo chỉ đạo của tỉnh. Chú trọng đẩy mạnh công tác kiểm tra, tập huấn, hướng dẫn thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật.

- Tiến hành theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2022 và theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm năm 2022 của cấp trên. Tăng tốc hoàn thành các nhiệm vụ, giải pháp đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật nêu tại “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn năm 2018-2022, tổ chức tổng kết việc thực hiện Đề án và nghiên cứu đề xuất hoàn thiện thể chế về tổ chức thi hành pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật, góp phần duy trì và tiếp tục cải thiện điểm số và vị trí xếp thứ hạng của Việt Nam về chỉ số này chỉ theo mục tiêu, yêu cầu của Chính phủ.

2.6. Công tác xây dựng ngành; đào tạo, bồi dưỡng.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Thông tư số 07/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức cơ cấu của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Tiếp tục quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực thực hiện nhiệm vụ và đạo đức công vụ cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Tiếp tục rà soát, đề xuất hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, đội ngũ người làm công tác pháp chế quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành để có kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị định số 55/2011/NĐ-CP cho phù hợp với tình hình thực tiễn.

2.7. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã.

- Chú trọng công tác kiểm tra và xử lý vi phạm trong lĩnh vực hộ tịch, chứng thực. Thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

2.8. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin; thi đua, khen thưởng

- Tăng cường sử dụng và khai thác tối đa tiện ích của các phần mềm ứng dụng của tỉnh và phần mềm chuyên ngành Tư pháp đã được triển khai tại huyện.

- Tổ chức có hiệu quả, thiết thực các phong trào thi đua do Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp phát động, thúc đẩy sự lan tỏa các phong trào thi đua. Bám sát các tiêu chí thi đua, xếp hạng của Sở Tư pháp để triển khai hiệu quả các tiêu chí chấm điểm của Sở Tư pháp đề ra..

II. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hiệu lực, quyết liệt trong chỉ đạo điều hành. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu; tăng cường công tác cải cách hành chính; thực hiện nghiêm các chương trình, kế hoạch công tác, ưu tiên thực hiện những nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến việc phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và thực hiện mục tiêu phát triển KTXH năm 2022 bảo đảm hiệu quả và thích ứng với điều kiện phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

2. Tiếp tục thực hiện tốt công tác xây dựng Ngành; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động.

3. Chú trọng công tác phối hợp với các cơ quan và cấp ủy, chính quyền các cấp trong chỉ đạo, điều hành công tác tư pháp; chủ động, kịp thời báo cáo, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền đề xin ý kiến chỉ đạo, tháo gỡ những khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

4. Ứng dụng mạnh mẽ, tận dụng lợi thế của công nghệ thông tin, công nghệ số vào công tác của ngành Tư pháp, nhất là trong công tác chỉ đạo, điều hành, chế độ thông tin, thống kê, báo cáo, gửi/nhận văn bản điện tử và cung cấp dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp.

5. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các phòng, ban; chủ động, kịp thời báo cáo, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền đề xin ý kiến chỉ đạo, tháo gỡ những khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

6. Tăng cường đoàn kết, tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện, gắn với kỷ luật, kỷ cương hành chính. Phát huy hiệu quả các công cụ quản lý, kiểm tra; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; xử lý nghiêm các biểu hiện tiêu cực, các vi phạm. Đồng thời, kịp thời động viên,

khích lệ các tập thể, cá nhân nỗ lực đạt kết quả cao trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tư pháp

Chịu trách nhiệm chính, chủ động phối hợp với các phòng, ban, ngành hướng dẫn, triển khai thực hiện Kế hoạch này; xây dựng, tham mưu UBND huyện ban hành các Kế hoạch trong lĩnh vực chuyên môn của ngành Tư pháp; định kỳ tham mưu UBND huyện báo cáo kết quả thực hiện Sở Tư pháp và UBND tỉnh theo quy định.

2. Các Phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn

Kiện toàn, bố trí công chức phối hợp với Phòng Tư pháp triển khai hiệu quả các nhiệm vụ về công tác Tư pháp như: xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL; phổ biến giáo dục pháp luật, quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật; công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, đăng ký giao dịch bảo đảm, bồi thường nhà nước... Thực hiện đầy đủ và nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê trong lĩnh vực Tư pháp theo Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

3. Phòng Tài chính – Kế hoạch

Hướng dẫn Phòng Tư pháp và các cơ quan liên quan lập dự toán, bố trí kinh phí triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch công tác này.

4. Phòng Nội vụ

Đề xuất, báo cáo UBND huyện trong việc phối hợp với Phòng Tư pháp để sắp xếp bộ máy, kiện toàn tổ chức; nâng cao chất lượng đội ngũ công chức ngành Tư pháp và biểu dương, khen thưởng kịp thời các cơ quan, đơn vị và cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện công tác tư pháp năm 2022.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Tư pháp) để xem xét, chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời./.



